

Số: 35 /QĐ-KTHT-CDNT

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chỉ định tổ chức thử nghiệm

CỤC TRƯỞNG CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 4196/QĐ-BNN-TCCB ngày 12/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 3322/QĐ-BNN-KHCN ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao nhiệm vụ cho Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận; chỉ định tổ chức kiểm định, giám định lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Đơn đề nghị cấp lại quyết định chỉ định của Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị nông nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cơ điện nông nghiệp, nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị nông nghiệp:

1. Địa chỉ trụ sở:

- Trụ sở chính: Số 54/102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

- Văn phòng đại diện phía Nam: Số 91, đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5, TP HCM.

2. Địa chỉ Phòng thử nghiệm:

- Trụ sở chính: Số 54/102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

- Văn phòng đại diện phía Nam: Số 91 đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5, TP HCM.

3. Điện thoại: 02437930957

Email: kiemdinhn@gmail.com

4. Số đăng ký hoạt động thử nghiệm: **TN 83-19 BNN**

5. Thực hiện việc thử nghiệm phục vụ chứng nhận hợp quy Bơm phun thuốc trừ sâu đeo vai theo QCVN 1-182:2015/BNNPTNT ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TTBNNPTNT ngày 27/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực đến ngày 22/7/2027, thay thế Quyết định số 171/QĐ-KTHT-CDNT ngày 22/7/2024.

Điều 3. Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị nông nghiệp có trách nhiệm thực hiện việc thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả thử nghiệm do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Chánh văn phòng Cục, Trưởng phòng Cơ điện nông nghiệp, nông thôn, Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị nông nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Cục trưởng (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Vụ KH&CN&MT (để b/c);
- Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp (để đăng tải);
- Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị nông nghiệp (để thực hiện);
- Lưu: VT, CDNT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Vũ Văn Tiến

**DANH MỤC CÁC PHEP THỬ ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH
PHÙ HỢP VỚI QCVN 1-182:2015/BNNPTNT**

*(Kèm theo Quyết định số 35/QĐ-KTHT-CDNT ngày 24 tháng 02 năm 2025
của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử	Tên phép thử cụ thể	Phương pháp thử
1	Bơm phun thuốc trừ sâu đeo vai (Bơm phun khí nén, bơm phun dẫn động bằng động cơ, bơm phun cần lắc)	Kiểm tra khối lượng	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 2
2		Kiểm tra trọng tâm	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 3
3		Kiểm tra độ ổn định	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 4
4		Kiểm tra chênh lệch dung tích bình bơm	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 5
5		Kiểm tra đường kính miệng nạp	
6		Kiểm tra bề rộng mắt lưới của lưới lọc	
7		Kiểm tra dây đeo	
8		Kiểm tra cơ cấu nối, tháo nhanh	
9		Kiểm tra độ thấm nước của dây đeo	
10		Kiểm tra mặt tỳ tải trọng	
11		Xác định bề rộng mặt tỳ tải trọng dây đeo	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 6
12	Bơm phun thuốc trừ sâu đeo vai (Bơm phun khí nén, bơm phun dẫn động bằng động cơ, bơm phun cần lắc)	Xác định chiều dài mặt tỳ tải trọng của dây leo	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 6
13		Thử tải trọng dây leo	
14	Bơm phun cần lắc và bơm phun khí nén	Thử độ bền ống dẫn	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 7
15		Xác định chiều dài ống dẫn	
16		Xác định chiều dài cần phun	
17		Kiểm tra khóa vòi phun	
18	Bơm phun khí nén	Kiểm tra van an toàn	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 8
19	Bơm phun dẫn động bằng động cơ	Kiểm tra bộ phận điều chỉnh áp suất	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 8
20	Bơm phun cần lắc và bơm phun khí nén	Thử độ bền chịu va đập	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 9
21	Bơm phun thủy lực và bơm phun khí nén	Thử độ bền chịu áp	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 10
22		Thử độ kín khí của hệ thống bơm dung dịch	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 11
23	Bơm phun dẫn động bằng động cơ	Kiểm tra che chắn bộ phận nóng	QCVN 1-182:2015/BNNPTNT Phụ lục 12